

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÔNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HNGĐ-ST

Ngày 26 - 9 - 2022

V/v: “*Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Hồi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nga; Ông Nguyễn Ngọc Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thanh Niêm – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 101/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022 về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/9/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Minh T, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã Hòa S, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Chị Thái Thị Thanh Th, sinh năm 1992 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn N, xã Khuê Ngọc Đ, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Thái T; Bà Phạm Thị K

Địa chỉ: Thôn N, xã Khuê Ngọc Đ, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/5/2022 cũng như trong quá trình tố tụng, nguyên đơn anh Trần Minh T trình bày:

Tôi với cô Thái Thị Thanh Th kết hôn năm 2012, sau quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn nên đã được Tòa án nhân dân huyện Krông Bông giải quyết công nhận thuận tình ly hôn số 48 ngày 27/4/2022. Khi ly hôn tôi thỏa thuận giao con chung là Trần Thái Minh A – sinh ngày 15/01/2013 cho cô Th trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên sau khi ly hôn, cô Th đi làm ăn xa giao cháu Minh A cho cha mẹ cô Th là ông Thái T và bà Phạm Thị K trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, nhiều lần tôi đến thăm con ông T và bà K không cho thăm, còn chửi và đánh tôi. Do quyền lợi của tôi không được bảo đảm về quyền thăm và chăm sóc con chung nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung. Giao cháu Trần Thái Minh A cho tôi trực tiếp nuôi dưỡng, vì cô Th không trực tiếp nuôi con, không dành thời gian chăm sóc và nuôi dạy con.

Tại bản tự khai và quá trình tố tụng, bị đơn Thái Thị Thanh Th trình bày: Sau khi ly hôn, tôi là người trực tiếp nuôi dưỡng, tuy nhiên tôi phải đi làm xa nên giao con cho cha mẹ tôi nuôi dưỡng, bản thân tôi một tuần có về thăm con được 2 lần và chu cấp tiền cho cha mẹ nuôi cháu, sau đó anh T có đến thăm con muốn đưa con đi chơi nhưng do không có tôi đi cùng nên con sợ không chịu đi nên anh T có những lời lẽ không đúng mực nên có xảy ra cãi nhau giữa anh T với cha mẹ tôi. Nay anh T yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, tôi không đồng ý, vì cháu A không thích ở với anh T, tôi xét thấy mình có đủ khả năng để nuôi con.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông T và bà K, trình bày: Chúng tôi là cha mẹ của Thái Thị Thanh Th, sau khi con tôi và anh T ly hôn, thì con gái tôi có giao cháu Trần Thái Minh A cho chúng tôi chăm sóc hàng ngày, do cháu Th đi làm xa, quá trình nuôi dưỡng cháu thì chúng tôi vẫn thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình là chăm nuôi con hàng ngày, mỗi lần anh T đến đón cháu A đi chơi thì thấy cháu A sợ không dám đi với anh T nên anh T quay qua chửi bới xúc phạm chúng tôi nên hai bên có xảy ra cãi nhau, tôi có đánh vào mặt anh T một cái. Nay anh T yêu cầu được trực tiếp nuôi con thì chúng tôi không có ý kiến gì và không có quyền quyết định, việc này do con tôi là Thái Thị Thanh Th quyết định và cháu A muốn ở với ai do cháu quyết định. Tôi tôn trọng ý kiến của các cháu.

Lời khai của cháu Trần Thái Minh A: hiện nay cháu đang trực tiếp ở với ông bà ngoại, vì mẹ cháu đi làm xa và cũng hay về thăm cháu. Có nhiều lần ba đến đón con đi chơi nhưng con sợ không dám đi nên xảy ra cãi nhau giữa ông bà ngoại với ba T. Nay cháu không muốn ở với ba mà chỉ muốn được ở với mẹ thôi, vì ở với ba chán không có ai chơi với con và sợ ba không cho đi học.

Tại biên bản xác minh tại chính quyền địa phương, ban tự quản thôn n, xã Khuê Ngọc Đ cho biết: Sau khi ly hôn chị Th đưa con về ở với ông Thái T và bà Phạm Thị K tại thôn n, xã Khuê Ngọc Đ. Tuy nhiên, hiện tại ông T và bà K là người đang trực tiếp nuôi con của chị Th và anh T. Quá trình cháu A ở với ông bà ngoại vẫn được ông bà nuôi dưỡng chăm sóc chu đáo, còn chị Th đang đi làm ở huyện Krông P mà không trực tiếp nuôi con nhưng vẫn thường xuyên về thăm con. Thời gian cháu A ở với ông T thì chính quyền địa phương cũng không biết anh T có về thăm con hay không nên vấn đề anh T có xảy xô sát với ông T và bà K như thế nào chính quyền không biết vì không nghe ai nói lại, mặc dù chị Th không trực tiếp nuôi con nhưng vẫn thường xuyên gửi tiền về cho ông bà ngoại để chăm lo ăn uống, học hành... về điều kiện sinh hoạt và môi trường sinh sống của cháu A đều được đảm bảo.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng hòa giải không thành.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn anh Tổng cho rằng đi thăm con bị ông T và bà K ngăn cản và còn đánh anh T, chị Th không trực tiếp nuôi con nên không bảo đảm, đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Thái Minh A, đề nghị HĐXX giao cháu A cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Bị đơn: chị Th cho rằng, bản thân phải đi làm nên giao con cho ông bà ngoại trực tiếp nuôi dưỡng, hàng tuần thường xuyên về thăm con và cung cấp tiền hàng tháng để cháu A có đủ điều kiện sinh hoạt hàng ngày, anh T đến thăm con do con không muốn đi chơi với anh T nên anh T quay qua chửi bới cha mẹ, từ đó xảy ra sự việc cãi nhau giữa anh T với ông bà ngoại của cháu A.

Tại phiên tòa, ông T và bà K thống nhất trình bày: khi được con gái giao cháu A cho ông bà trực tiếp nuôi dưỡng thì ông bà xét thấy bản thân đã làm tròn trách nhiệm trong việc nuôi dưỡng và chăm sóc cháu, hàng ngày đưa đón cháu đi học. Khi anh T đến thăm cháu thì do cháu A không chịu đi chơi với anh T nên anh T quay sang dùng to tiếng với ông bà, việc cháu A muốn ở với ai thì do cháu tự quyết định, việc anh T khởi kiện yêu cầu như vậy thì quyền quyết định là do Thái Thị Thanh Th tự quyết định. Từ ngày ly hôn chưa thấy anh T có trách nhiệm gì trong việc góp tiền nuôi cháu A.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay là đúng quy định của pháp luật, việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ

án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, xác định mối quan hệ tranh chấp, những người tham gia tố tụng đúng, đủ; tiến hành thu thập chứng cứ, hoà giải, tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng, chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nghiên cứu Thẩm phán đã chấp hành đúng với quy định tại Điều 48 BLTTDS và tiến hành các hoạt động tố tụng khác khi giải quyết vụ án theo đúng quy định của BLTTDS; Đối với thành phần HĐXX không có thành viên nào thuộc trường hợp phải thay đổi, việc hỏi tại phiên tòa, thời hạn xét xử cũng như thủ tục tổng đạt được đảm bảo đúng các quy định của BLTTDS về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung: Nguyên đơn thực hiện quyền khởi kiện, cung cấp đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh cho quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Qua chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do đương sự cung cấp và tòa án thu thập được công khai và kiểm tra tại phiên tòa, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa thì có đủ cơ sở xác định việc chị Th đang trực tiếp nuôi con chung được bảo đảm điều kiện về mọi mặt, không vi phạm nghĩa vụ nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của anh T, đề nghị HĐXX Áp dụng Điều 28; 35; 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Minh T.

Về án phí: Anh Trần Minh T phải chịu tiền án phí theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày và xác nhận của đương sự trước phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Yêu cầu khởi kiện của anh Trần Minh T yêu cầu Tòa án giải quyết “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông theo quy định tại

khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Anh T với chị Th kết hôn năm 2012, sau quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn nên đã được Tòa án nhân dân huyện Krông Bông giải quyết ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 48 ngày 27/4/2022. Khi ly hôn các đương sự thỏa thuận giao con chung là Trần Thái Minh A – sinh ngày 15/01/2013 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên sau khi ly hôn, anh T cho rằng chị Th đi làm ăn xa giao cháu Minh A cho cha mẹ chị Th là ông Thái T và bà Phạm Thị K trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, nhiều lần anh T đến thăm con ông T và bà K không cho thăm, còn chửi và đánh anh T. Do quyền lợi không được bảo đảm về quyền thăm và chăm sóc con chung nên anh T yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung. Giao cháu Trần Thái Minh A cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, vì chị Th không trực tiếp nuôi con, không dành thời gian chăm sóc và nuôi dạy con.

Chị Th cho rằng, sau khi ly hôn, bản thân phải đi làm xa nên giao con cho cha mẹ nuôi dưỡng, bản thân hàng tuần có về thăm con và chu cấp tiền cho cha mẹ nuôi cháu, sau đó anh T có đến thăm con muốn đưa con đi chơi nhưng do không có mẹ đi cùng nên con sợ không chịu đi nên anh T có những lời lẽ không đúng mực nên có xảy ra cãi nhau giữa anh T với cha mẹ chị Th. Nay anh T yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, chị Th không đồng ý, vì cháu nó không thích ở với anh T, bản thân xét thấy mình có đủ khả năng để nuôi con.

Qua lời trình bày của các đương sự và biên bản xác minh tại Ban tự quản thôn n, xã Khuê Ngọc Đ là nơi chị Th và cháu A sinh sống, Hiện cháu A đang trực tiếp ở với ông T và bà K là ông bà Ngoại, chị Th đi làm xa nhưng vẫn thường xuyên về thăm con, vẫn chu cấp tiền để cho cháu A đảm bảo được điều kiện sinh hoạt học hành bình thường. Từ ngày ly hôn, anh T chưa thể hiện trách nhiệm của mình trong việc tự nguyện cấp dưỡng cho chị Th để nuôi dưỡng cháu A nhưng một mình chị Th vẫn đảm bảo được điều kiện kinh tế cho cháu A đủ điều kiện được chăm sóc, nuôi dưỡng và được đi học bình thường. Mặt khác nguyện vọng của cháu A là chỉ muốn được ở với mẹ và không thích ở với anh T, việc anh T đến thăm cháu muốn đón cháu A đi chơi nhưng cháu không thích đi với anh T thì xảy cãi nhau giữa anh T với ông bà ngoại của cháu A mà không có căn cứ cho rằng ông T bà K ngăn cản, mặc dù chị Th không trực tiếp nuôi con được nhưng giao cho ông T và bà K là ông bà ngoại của cháu trực tiếp nuôi dưỡng vẫn được bảo đảm về mọi mặt. HĐXX xét

thấy, chị Th chưa vi phạm nghĩa vụ của mình trong việc trực tiếp nuôi dưỡng con chung nên yêu cầu của anh T không có căn cứ được HĐXX chấp nhận.

[3] Về án phí: Anh T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 48; Điều 203; Điều 220; Điều 266; Điều 271; Điều 273; Điều 278; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Minh T về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

Về án phí: Anh Trần Minh T phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*). Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà anh T đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai số: 0013134 ngày 30/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Bông.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND H. Krông Bông;
- Chi cục THADS H. Krông Bông;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Văn Hồi